ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG MỸ HÀO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1901 /QĐ-UBND	*Mỹ Hào, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Di chuyển đường điện trung thế, hạ thệ 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 85/2025/NĐ-CP ngày 08/04/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các thông tư của Bộ Xây dựng: số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 về việc quy định chi tiết một số điều của nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 33/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 về việc quy định chi tiết một số nội dung về đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng đối với các công trình thuộc thẩm quyền quản lý của bộ xây dựng; số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 về việc quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng; số 36/2026/TT- BXD ngày 26/6/2026 về việc

Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT- BXD ngày 26/6/2026 về việc hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT- BXD ngày 26/6/2026 về Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên Ban hành quy định phân cấp, phân công nhiệm vụ trong quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND phường Mỹ Hào về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình, dự án đầu tư công do Hội đồng nhân dân, UBND cấp huyện (đơn vị hành chính trước 01/7/2025) quyết định chủ trương đầu tư trên địa bàn phường Mỹ Hào;

Căn cứ Công văn số 408/KT,HT&ĐT ngày 05/11/2026 của phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Mỹ Hào về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Di chuyển đường điện trung thế, hạ thệ 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Mỹ Hào tại tờ trình số 780/TTr-KT,HT&ĐT ngày 05/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự án Di chuyển đường điện trung thế, hạ thệ 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Di chuyển đường điện trung thế, hạ thệ 0,4kV và trạm biến áp phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào.

2. Địa điểm xây dựng:

- Địa điểm xây dựng: Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Mỹ Hào.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, lập khảo sát xây dựng: Công ty TNHH xây dựng hạ tầng Hưng Hà.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại, cấp công trình chính: Công trình công nghiệp, cấp IV.

7. Mục tiêu dự án: Nhằm hoàn trả và di dời toàn bộ hệ thống đường dây trung thế, hạ thế 0,4kV cùng các trạm biến áp nằm trong phạm vi thi công dự án, qua đó bàn giao mặt bằng sạch và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho quá trình thi công dự án xây dựng đường, kè thủy nông Nhân Hòa và kênh trạm bơm Phú Hữu. Việc di dời được thực hiện đồng bộ nhằm phòng ngừa rủi ro mất an toàn hành lang lưới điện, đồng thời duy trì nguồn điện ổn định, liên tục phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của nhân dân từ tổ dân phố Lỗ Xá đến trục quy hoạch Bắc Nam, góp phần hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo đúng quy hoạch phát triển của địa phương.

8. Quy mô đầu tư và các giải pháp kỹ thuật chính:

8.1. Quy mô đầu tư:

- Di chuyển đường dây 22kV mạch kép lộ 471,473 E28.23 có chiều dài khoảng 606m dỡ bỏ khoảng 4 vị trí cột.

- Di chuyển đường dây 22kV mạch kép lộ 475,477 E28.23 có chiều dài khoảng 805m.

- Di chuyển đường dây 22kV từ cột 04 đường trục lộ 471E28.23 đến cột 01 và từ cột 07 đến TBA Lỗ Xá 3 Nhánh Lỗ Xá 3 lộ 471E28.23 có chiều dài khoảng 88m.

- Di chuyển đường dây 22kV nhánh Thôn Bùi 2 lộ 475 E28.23 có chiều dài khoảng 127m, dỡ bỏ 01 vị trí cột.

- Di chuyển đường dây 35kV nhánh Thôn Bùi – Cẩm Xá lộ 371 E28.23 có chiều dài khoảng 107m dỡ bỏ 01 vị trí cột.

- Di chuyển đường dây 35kV nhánh Cty TNHH NKC lộ 371 E28.23 có chiều dài khoảng 170m, dỡ bỏ 01 vị trí cột.

- Di chuyển TBA 560kVA – 35(22)/0,4kV Lỗ Xá 3.

- Di chuyển TBA 400kVA – 35(22)/0,4kV Thôn Bùi – Cẩm Xá.

- Di chuyển đường dây điện 0,4kV sau các TBA Lỗ Xá 3; Bơm Lỗ Xá 2, Cẩm sơn 2, Dâu 3; Dâu 5; Thôn Bùi – Cẩm Xá.

8.2. Giải pháp thiết kế:

8.2.1 Phần di chuyển đường dây 35kV.

Đường dây 35kV lộ nhánh Thôn Bùi – Cẩm Xá lộ 371E28.23 từ cột 02÷TBA Thôn Bùi – Cẩm Xá sử dụng 01 lộ cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC – Wter 3x70mm^2 -40,5kV.

Đường dây 35kV nhánh Cty TNHH NKC lộ 371E28.23 từ cột 05÷07 sử dụng cáp ACSR-70/11.

Đấu nối từ ĐDK vào CDLĐ 35kV từ CDLĐ 35kV xuống sét van, sử dụng cáp ACSR 95/16-XLPE4.3/HDPE; Từ đầu cáp ngầm 35kV sang CSV 48kV sử dụng cáp bọc ACSR 70/11-XLPE4.3/HDPE.

Đầu cáp sử dụng loại 3x70mm^2- 35kV ngoài trời.

Cáp ngầm 35kV được luồn trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE có đường kính ngoài Φ130/100 đặt trực tiếp trong đất, được phủ bằng lớp cát mịn, xếp 01 lớp tấm đan bê tông, phủ 01 lớp cát mịn, lưới báo hiệu cáp, 01 lớp đất tự nhiên, đoạn qua đường được luồn trong ống thép mạ kẽm DK D200;

Đóng cắt không tải và phân đoạn đường cáp ngầm 35kV sử dụng cầu dao liên động 35kV-630A.

Bảo vệ chống sét lan truyền từ đường dây trên không cho đường cáp ngầm 35kV sử dụng chống sét van 48kV.

Sử dụng cách điện đứng PI 35kV+ ty mạ kẽm nhúng nóng đồng bộ, chuỗi cách điện bát thủy tinh 35kV.

Toàn bộ các bộ xà, giá đỡ tại cột đấu nối cáp ngầm 35kV được chế tạo bằng thép hình CT3(CT38) và được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn: 18TCN-04-92.

Đoạn đường dây xây dựng mới sử dụng cột BTLT 14m (PC.I-14-190-13) đảm bảo yêu cầu chịu tải, chịu uốn theo tiêu chuẩn Việt Nam 5847-2016.

Sử dụng móng khối đúc tại chỗ bằng bê tông cốt thép, bê tông lót móng M100, bê tông đúc móng M150, bê tông chèn móng M200 đá dăm 2x4mm^2. Vị trí cột trồng mới sử dụng móng MTĐ-PC14(13);

Đối với vị cột đường dây không lắp đặt hệ thống nối đất dùng 1 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết.

Đối với vị trí cột điểm đấu cáp ngầm: lắp đặt hệ thống nối đất dùng 2 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết.

8.2.2 Phần di chuyển đường dây 22kV.

Đường dây 22kV từ cột 04 (đường trục) ÷ 01 nhánh Lỗ Xá 3 lộ 471 E28.23 sử dụng cáp ACSR-70/11. Từ cột 07 ÷ TBA Lỗ Xá 3 sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC – Wter 3x70mm^2 -24kV.

Đường dây 22kV mạch kép lộ 471 + 473 E28.23 từ HNC ÷ 04 Sử dụng 02 lộ cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC – Wter 3x300mm^2 -24kV.

Đường 22kV mạch kép lộ 475+477 E28.23 từ TBA 110kV Nhân Hòa ÷ 01 tận dụng 02 lộ cáp hiện có

Đường dây 22kV từ cột 3÷5 nhánh Thôn Bùi 2 lộ 475 E28.23 sử dụng cáp AC70/11.

Đấu nối từ ĐDK vào CDLĐ 22kV và từ CDLĐ xuống đầu cáp ngầm sử dụng dây dẫn ACSR 150/24-XLPE2.5/HDPE, đầu cốt AM-185. từ đầu cáp ngầm 22kV sang CSV 24kV sử dụng cáp bọc ACSR 70/11-XLPE2.5/HDPE Đầu cốt AM95.

Đầu cáp sử dụng loại 3x300mm2 - 22kV ngoài trời.

Cáp ngầm 22kV được luồn trong ống nhựa chịu lực HDPE có đường kính ngoài Φ195/150 đặt trực tiếp trong đất, được phủ bằng lớp cát mịn, xếp 01 lớp gạch chỉ, phủ 01 lớp cát mịn, lưới báo hiệu cáp, trên cùng là lớp đất tự nhiên, đoạn qua đường được luồn trong ống thép mạ kẽm ĐK D200.

Đóng cắt không tải và phân đoạn đường cáp ngầm 22kV sử dụng cầu dao liên động 24kV-630A.

Bảo vệ chống sét lan truyền từ đường dây trên không cho đường cáp ngầm 22kV sử dụng chống sét van 24kV

Sử dụng cách điện đứng 24kV+ ty mạ kẽm nhúng nóng đồng bộ. Chuỗi cách điện thủy tinh 22kV phụ kiện đồng bộ mạ kẽm nhúng nóng.

Toàn bộ các bộ xà, giá đỡ tại cột đấu nối cáp ngầm 22kV được chế tạo bằng thép hình CT3(CT38) và được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn: 18TCN-04-92.

Đoạn đường dây xây dựng mới sử dụng cột BTLT 20m (PC.I-20-323-35) và cột BTLT 14m (PC.I-14-190-13); đảm bảo yêu cầu chịu tải, chịu uốn theo tiêu chuẩn Việt Nam 5847-2016.

Sử dụng móng khối đúc tại chỗ bằng bê tông cốt thép, bê tông lót móng M100, bê tông đúc móng M150, bê tông chèn móng M200 đá dăm 2x4mm^2. Vị trí cột trồng mới sử dụng móng MTĐ-PC20(35); MTĐ-PC14(13).

Đối với vị cột đường dây không lắp đặt hệ thống nối đất dùng 1 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết.

Đối với vị trí cột điểm đấu cáp ngầm: lắp đặt hệ thống nối đất dùng 2 cọc nối đất bằng thép góc V63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0.8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết.

8.2.3. Phần di chuyển trạm biến áp 560kVA-35(22)/0,4kV Lỗ Xá 3

Trạm biến áp sau di chuyển có kết cấu kiểu trạm Compact hợp bộ, tận dụng lắp lại máy biến áp hiện có.

- Khoang trung thế TBA lắp đặt 01 tủ trung thế 24kV 3 ngăn gồm:

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A đón cáp ngầm đến.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A dự phòng.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải + cầu chì 25A đến MBA

- Đấu nối từ CDPT + CC đến MBA sử dụng cáp Cu/XLPE/CTS/PVC- 1x50 mm2-24kV. Đầu cáp sử dụng đầu cáp Eblow loại 24kV- 1x50 mm^2 cải tạo sứ cao thế cây thông hiện có sang ty sứ Plug-in phù hợp với đầu cáp ngầm Elbow).

- Khoang hạ thế MBA

Lắp đặt mới 01 tủ điện tổng 1.000A tủ có kích thước theo bản vẽ thiết kế. Lắp đặt 01 ATM tổng 1000A và 4 ATM nhánh 300A một bộ TI-1000/5A, 3Am pemet 0 ÷ 1000 A, 1 vôn mét 0 ÷ 450 V, khoá chuyển mạch Vôn mét, hệ thống thanh cái sứ đỡ.

Lắp đặt mới 240kVAr - điều khiển tự động 12 bước.

Đấu nối cáp tổng hạ thế từ đầu cực MBA đến ATM tổng hạ thế loại cáp đơn Cu/XLPE/PVC- 0.6/1kV-1x240mm2, mỗi pha sử dụng 02 sợi Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x240mm2, dây trung tính sử dụng 01 sợi cáp đơn Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x240mm2.

Nối đất trạm biến áp bằng một hệ thống nối đất mạch vòng dùng 4 cọc nối đất bằng thép góc L63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0,8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết, dây tiếp địa trung tính MBA sử dụng dây

đồng Cu/XLPE/PVC 1x 240mm2, dây nối đất chống sét van sử dụng dây đồng nhiều sợi Cu/PVC 1x35mm2, được thực hiện bằng đầu cốt.

8.2.4. Phần di chuyển trạm biến áp 400kVA-35(22)/0,4kV Thôn Bùi - Cẩm Xá

Trạm biến áp sau di chuyển có kết cấu kiểu trạm Compact hợp bộ, tận dụng lắp lại máy biến áp hiện hiện có.

- Khoang trung thế TBA lắp đặt 01 tủ trung thế 24kV 3 ngăn gồm:

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A đón cáp ngầm đến.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải 630A dự phòng.

+ 01 ngăn cầu dao phụ tải + cầu chỉ 16A đến MBA

Đấu nối từ CDPT + CC đến MBA sử dụng cáp Cu/XLPE/CTS/PVC- 1x50 mm2-24kV. Đầu cáp sử dụng đầu cáp Eblow loại 24kV- 1x50 mm^2 cải tạo sứ cao thế cây thông hiện có sang ty sứ Plug-in phù hợp với đầu cáp ngầm Elbow).

- Khoang hạ thế MBA

Lắp đặt mới 01 tủ điện tổng 800A tủ có kích thước theo bản vẽ thiết kế. Lắp đặt 01 ATM tổng 800A và 4 ATM nhánh 300A một bộ TI-800/5A, 3Am pemet 0 ÷ 800 A, 1 vôn mét 0 ÷ 450 V, khoá chuyển mạch Vôn mét, hệ thống thanh cái sứ đỡ.

Lắp đặt mới 180kVAr - điều khiển tự động 12 bước.

Đấu nối cáp tổng hạ thế từ đầu cực MBA đến ATM tổng hạ thế loại cáp đơn Cu/XLPE/PVC- 0.6/1kV-1x185mm2, mỗi pha sử dụng 02 sợi Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x185mm2, dây trung tính sử dụng 01 sợi cáp đơn Cu/XLPE/PVC-0.6/1kV-1x185mm2.

Nối đất trạm biến áp bằng một hệ thống nối đất mạch vòng dùng 4 cọc nối đất bằng thép góc L63x63x6 dài 2,5m đóng sâu xuống đất 0,8m. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 4Ω trong mọi thời tiết, dây tiếp địa trung tính MBA sử dụng dây đồng Cu/XLPE/PVC 1x 240mm2, dây nối đất chống sét van sử dụng dây đồng nhiều sợi Cu/PVC 1x35mm2, được thực hiện bằng đầu cốt.

8.2.5. Phần di chuyển, hạ ngầm các tuyến đường dây hạ thế 0,4kV

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Lỗ Xá 3. Từ TBA ÷ 4.1 sử dụng 01 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV.

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Cẩm Sơn 2. Từ HNC ÷ 2.4/2.6 sử dụng 01 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV.

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Dâu 3

+ Từ cột TBA ÷ 1.1 sử dụng 03 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x120mm2

+ Từ cột 1.1 ÷ 2.2 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x120mm2

+ Từ cột 2.1 ÷ 2.1/2.2 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70mm2

Đường dây 0,4kV sau trạm biến áp Dâu 5

+ Từ cột 2.3 ÷ 2.6 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x120mm2.

+ Từ cột 2.5 ÷ 2.5/1.1 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70mm2

Đường dây 0,4kV sau trạm biến Thôn Bùi – Cẩm Xá

+ Từ TBA ÷ (1.3).1 sử dụng 03 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV

+ Từ TBA ÷ 1.2 và từ cột (1.3).3 ÷ 2.1 sử dụng 01 lộ cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x150+1x120- 0,6/1kV

+ Từ cột 1.2 ÷ 1.2/1.3 sử dụng 01 lộ cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70mm2

Các giải pháp chung.

- Cáp được đặt trong hào cáp, toàn bộ cáp được luồn trong ống nhựa chịu lực HDPE. Cáp ngầm được luồn trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE có đường kính $D_{Ống} \geq 1,5\ D_{Cáp}$, đoạn đặt trong đất được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE, đoạn qua đường được luồn trong ống thép, đặt cách mặt đất/đường ≥ 700 mm. Dọc tuyến cáp ngầm đặt cọc báo hiệu cáp, cứ cách 10m đặt 01 cọc báo hiệu, các điểm rẽ, bẻ góc mỗi điểm đặt 01 cọc.

Cột sử dụng cột bê tông ly tậm PC.I-12-9.0, PC.I-10-4.3, PC.I-10-5.0, cột được chế tạo theo tiêu chuẩn Việt Nam 5847-2016.

Móng cột đường dây trên không 0,4kV sử dụng loại móng móng M1 cho vị trí cột đơn, móng M2 cho vị trí cột đôi.

Đường dây 0,4kV lắp tiếp địa lặp lại RLL. Toàn bộ hệ thống tiếp địa được mạ kẽm theo tiêu chuẩn 18TCN-04-92, độ dày mạ ≥80µm. Điện trở nối đất đảm bảo ≤ 10Ω trong mọi thời tiết.

Di chuyển hộp công tơ hiện có sang cột trồng mới, bổ sung thay thế dẫn dẫn từ lưới xuống hòm công tơ, bổ sung mỗi vị trí cột 1 hộp chia điện cho các hòm H2/2; H4/4; H6/6, các hòm công tơ 3 pha lắp riêng 1 bộ chia điện. Đấu nối từ đường dây 0,4kV xuống hộp chia điện sử dụng cáp vặn xoắn 4x70mm2 (mỗi hộp 4m). Bổ sung thay thế dây sau công tơ đối với các hộ dân bị thiếu do dịch chuyển cột, giữ nguyên dây công tơ đối với các hộ còn lại. Các vị trí cột thay thế dây sau.

Đấu trả dây sau công tơ tới các khách hàng sử dụng điện sử dụng cáp đồng Cu/XLPE/PVC-2x6 mm2-0,6/1kV với khách hàng một pha, cáp đồng Cu/XLPE/PVC-(3x16+1x10)mm2-0,6/1kV và cáp đồng Cu/XLPE/PVC-(3x25+1x16)mm2-0,6/1kV với khách hàng ba pha. Đỡ dây từ hộp công tơ đến các nhà dân sử dụng Giá bắt vòng bổ trợ, kẹp xiết bổ trợ và vòng giữ bổ trợ.

Giải pháp đấu nối. Đấu nối dây dẫn đường dây 0,4kV sử dụng ghíp nhôm A3-bulong tiết diện phù hợp, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.

8.2.4. Phần di chuyển, hạ ngầm đường cáp viễn thông thuộc tài sản ngành Điện

* Phần bể cáp và ống luồn cáp quang ngầm.

- Sử dử ống UPVC D110. từ cột điện nhập vào bể cáp được đi trong ống nhựa xoắn HDPE 85/65 trở lên. Đoạn đi qua đường quy hoạch được đặt trong ống thép mạ kẽm hoặc ống nhựa chịu lực.

* Phần cáp quang và hàn nối

- Hàn nối 02 măng xông

- Mối hàn đảm bảo suy hao bề mặt <0,04dB

- Măng xông (hộp nối cáp quang) dạng mũ chụp, 4 cửa.

- Các phụ kiện treo, néo, măng xông cáp quang là loại sử dụng cho chủng loại cho cáp quang ADSS 24 FO khoảng vượt 300m (hiện hữu).

- Treo biển báo nhận dạng cáp quang (theo mẫu thiết kế chung của PCHY) trên mỗi cột điện và bể cáp ngầm.

- Đo kiểm thông tuyến cáp quang tại 02 đầu (Suy hao toàn tuyến đảm bảo chất lượng <= 0,35 dB/km theo tiêu chuẩn TCVN 8665:2011)

- Toàn bộ tuyến cáp di chuyển phải đảm bảo kỹ thuật, khoảng cách an toàn theo quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT, đầy đủ phụ kiện và biển báo nhận dạng cáp quang.

9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu áp dụng:

TCVN 9398:2012: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu kỹ thuật.

TCVN 9155:2012: Khảo sát cho thiết kế nền móng công trình.

TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình

TCVN 5847:2016: Cột điện bê tông cốt thép ly tâm

TCVN 13606:2023: Cột thép đỡ đường dây tải điện trên không

TCVN 10391:2014 (IEC 60826): Tiêu chuẩn thiết kế tiêu chí tải trọng cho đường dây tải điện trên không.

TCVN 9207:2012: Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng

TCVN 4453:1995: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – Quy trình thi công và nghiệm thu.

TCVN 9394:2012: Đóng và ép cọc – Thi công và nghiệm thu (áp dụng cho móng cọc của TBA và vị trí cột điện trên nền đất yếu).

TCVN 5593:2012: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Nghiệm thu công tác trắc địa (kiểm tra độ thẳng đứng của cột, tâm móng).

TCVN 6176-1:2018: Thi công đường dây tải điện cao áp – Quy định nghiệm thu lắp đặt dây dẫn, cột trụ, hệ thống néo, mối nối, hành lang an toàn và độ võng.

TCVN 6176-2:2018: Thi công trạm biến áp điện – Quy định nghiệm thu lắp đặt máy biến áp, tủ điện, hệ thống làm mát, thanh cái và các thiết bị nhất thứ/nhị thứ tại trạm.

TCVN 9358:2012: Hệ thống nối đất – Nghiệm thu điện trở nối đất của trạm và cột

TCVN 9385:2012: Hướng dẫn kiểm tra, nghiệm thu và bảo trì hệ thống chống sét cho công trình.

- Các quy trình, quy phạm khác có liên quan đến xây dựng công trình.

10. Giá trị dự toán xây dựng công trình: **18.528.521.000** đồng.

(Bằng chữ: Mười tám tỷ, năm trăm hai mươi tám triệu, năm trăm hai mươi mốt nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng 13.574.863.000 đồng
- Chi phí thiết bị 1.843.281.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án 459.551.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD 1.432.795.000 đồng
- Chi phí khác 394.702.000 đồng
- Chi phí dự phòng 885.260.000 đồng
- Đối trừ vật tư thu hồi -61.931.000 đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Theo thời gian thực hiện của dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào.

12. Nguồn vốn đầu tư: Sử dụng kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án Xây dựng đường và kè trung thủy nông Nhân Hòa, kênh trạm bơm Phú Hữu từ tổ dân phố Lỗ Xá (phường Nhân Hòa) đến trục quy hoạch Bắc Nam (xã Cẩm Xá), thị xã Mỹ Hào.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định hiện hành.

Điều 2. Chủ đầu tư và các cơ quan đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung Điều 1 của Quyết định này và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh về quản lý dự án, quản lý chất lượng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường; Giám đốc kho bạc Nhà nước khu vực IV và Thủ trưởng các ngành, đơn vị, cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT; KT,HT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 09/11/2026 09:25:40

Nguyễn Minh Tuấn